



**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Hôm nay, vào hồi 14h00 ngày 21/04/2018, tại thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Cổ đông của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Ông Trần Đăng Phi, Phó Chánh Thanh tra giám sát ngân hàng, Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng;
- Đại diện cho các cơ quan quản lý, các bên tư vấn, kiểm toán độc lập, đối tác của BIDV;
- Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

Đại hội đã nghe ông Phạm Thanh Chung - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Ngân hàng: 24.443 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.418.715.334 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.418.715.334 cổ phần (*Ba tỷ bốn trăm mười tám triệu bảy trăm mười lăm nghìn ba trăm ba mươi tư cổ phần*).
- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 24.443 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 317 người đại diện cho 3.323.351.208 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,21% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.



II. Bầu Ban Chủ tọa:

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Trần Anh Tuấn - Ủy viên phụ trách HĐQT - Chủ tọa
2. Ông Phan Đức Tú - UVHĐQT, Tổng Giám đốc - Thành viên
3. Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên
4. Ông Trần Xuân Hoàng – Phó TGD – Thành viên
5. Ông Trần Phương – Phó TGD – Thành viên

III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Để giúp việc cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Cụ thể:

Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Phạm Danh Chương – Trưởng Ban TKHĐQT - Trưởng Ban
2. Bà Hoàng Thị Thu Thủy – Trưởng Phòng Ban Pháp chế - Thành viên
3. Bà Vũ Thị Quỳnh Trang – Phó Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên

Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông Từ Quốc Học – Giám đốc Ban Kiểm tra Giám sát - Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Thành Trung – Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên
3. Ông Trương Duy Kiên – Phó Trưởng phòng Ban Pháp chế - Thành viên

IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:

Sau khi nghe Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội:

Đại hội đã nghe ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

VI. Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Trần Anh Tuấn – Ủy viên phụ trách HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2017 và trọng tâm hoạt động 2018;

- Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – UVHĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017, kế hoạch kinh doanh năm 2018;

- Đại hội đã nghe bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và trọng tâm công tác năm 2018.

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

❖ Đại hội đã nghe bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2019.

❖ Đại hội đã nghe Ông Trần Xuân Hoàng – Phó Tổng Giám đốc trình bày:

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Thông qua BCTC hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về ngân sách và mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018;

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018;

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Phê duyệt các giao dịch tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định tại Nghị định 78/2002/NĐ-CP, Thông tư 23/2013/TT-NHNN, Thông tư 41/2015/TT-NHNN có giá trị từ 20% trở lên so với Vốn điều lệ.

❖ Đại hội đã nghe Ông Trần Phương – Phó Tổng giám đốc trình bày:

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Phê chuẩn nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Thông qua nội dung dự thảo Quy chế quản trị BIDV.

❖ Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017 – 2022.

3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

4.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2017 và trọng tâm hoạt động 2018

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017, kế hoạch kinh doanh năm 2018

a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Tổng tài sản: 1.202.284 tỷ Đồng;
- ✓ Nguồn vốn huy động: 1.124.961 tỷ Đồng;
- ✓ Dư nợ tín dụng và đầu tư: 1.154.154 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: 1,44%;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 8.665 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%/năm.

b. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Nguồn vốn huy động: Phần đầu tăng trưởng 17%.;
- ✓ Dư nợ tín dụng: Phần đầu tăng trưởng tối đa 17%, đảm bảo tuân thủ kế hoạch NHNN giao trong từng thời kỳ;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 9.300 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: <2%;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: Dự kiến khoảng 5-7%/năm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2018 và tỷ lệ chi trả cổ tức thực hiện theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh (nếu có).

c. Thông qua một số nhiệm vụ, trọng tâm, giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh các nhiệm vụ, trọng tâm, giải pháp (khi cần thiết) và chỉ đạo thực hiện.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và trọng tâm công tác năm 2018

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017

a. Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2017 đã trình tại Đại hội với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2017 đạt 1.202.284 tỷ Đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2017 đạt 34.187 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2017 đạt 8.665 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2017 là 6.946 tỷ Đồng

b. Đại hội đã thống nhất thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2017 như sau:

- ✓ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 6.593,16 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 329,66 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 659,32 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.785,64 tỷ Đồng;
- ✓ Chia cổ tức: 2.393,1 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%/năm;
- ✓ Hình thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức và điều chỉnh hình thức chi trả theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về việc chi trả cổ tức;

+ Quyết định mức tạm trích lập các Quỹ trong năm 2018. Mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành và phù hợp với kết quả kinh doanh trong năm.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.5. Thông qua ngân sách hoạt động và mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018

Cụ thể như sau:

(i) Mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2018 tối đa ở mức 0,41% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2018;

(ii) Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành;

(iii) Trong trường hợp phát sinh thêm thành viên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao phát sinh thêm phù hợp với thù lao của các thành viên còn lại.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018

Đại hội đã thống nhất thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 từ các nguồn sau (nội dung chi tiết tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ năm 2018):

a. Phát hành thêm cổ phần mới bằng hình thức chào bán ra công chúng hoặc chào bán riêng lẻ với quy mô 5% vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2017

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 170.936.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến: 1.709 tỷ đồng
- Tỷ lệ phát hành: Dự kiến 5% số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2017

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh số lượng và tỷ lệ cổ phần phát hành trên cơ sở phê duyệt chính thức của các cấp có thẩm quyền.

- Đối tượng phát hành:

+ *Chào bán ra công chúng*: tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

+ *Chào bán riêng lẻ*: các nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có thể bao gồm cả hoặc một số cổ đông hiện hữu của BIDV.

- Nguyên tắc xác định giá phát hành: Không thấp hơn (i) giá định giá của tổ chức có chức năng cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp và (ii) giá thị trường trên cơ sở nguyên tắc xác định được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt.

- Phương thức phân phối: Chào bán ra công chúng thông qua đấu giá tại SGDCCK hoặc chào bán riêng lẻ

- Hạn chế chuyển nhượng:

+ *Chào bán ra công chúng*: Không hạn chế

+ *Chào bán riêng lẻ*: 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật chứng khoán trừ trường hợp chuyển nhượng chứng khoán

đã chào bán của cá nhân cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, chuyển nhượng chứng khoán giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc các trường hợp ngoại lệ khác theo quy định của pháp luật.

b. Phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài khi có điều kiện thuận lợi

Trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, BIDV tiếp tục thực hiện kế hoạch phát hành cổ phần cho Nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2018 theo chủ trương đã được ĐHCĐ thường niên năm 2017 phê duyệt.

c. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Trên cơ sở phương án đã được ĐHCĐ thường niên năm 2017 phê duyệt và phương án đã trình Ngân hàng Nhà nước, BIDV tiếp tục thực hiện phương án phát hành trong năm 2018 với thông tin cơ bản như sau:

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 170,9 triệu cổ phần
- Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.709 tỷ đồng
- Tỷ lệ thực hiện: dự kiến 5% vốn điều lệ thời điểm 31/12/2017

Các nội dung khác BIDV giữ nguyên theo nội dung đã được ĐHCĐ thường niên năm 2017 phê duyệt. BIDV sẽ thực hiện trên cơ sở phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d. Phát hành trái phiếu chuyển đổi

Để tăng tính linh hoạt cho kế hoạch tăng vốn, đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, căn cứ tình hình cụ thể của thị trường BIDV sẽ xây dựng phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp với tình hình thực tế.

e. Phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại

Căn cứ tình hình triển khai các phương án tăng vốn nêu trên theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền, BIDV xem xét xây dựng phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại phù hợp với tình hình thực tế.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

❖ Quyết định lựa chọn tiêu chí nhà đầu tư, số lượng và danh sách nhà đầu tư chào bán, khối lượng phát hành riêng lẻ cho từng nhà đầu tư, thời điểm chào bán, giá phát hành; thương lượng và quyết định các điều khoản và điều kiện của các hợp đồng liên quan đến việc chào bán;

❖ Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

❖ Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

❖ Trên cơ sở phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

❖ Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

❖ Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế; sửa đổi, bổ sung Giấy phép tổ chức và hoạt động liên quan đến nội dung Vốn điều lệ;

❖ Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2018 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.313.673.790 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,71%; không tán thành là 8.277.418 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,25%; có ý kiến khác là 1.400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,042%.

4.7. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của Ngân hàng nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Người có thẩm quyền ký ban hành bản Điều lệ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của NHNN (nếu có).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.8. Phê chuẩn các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.9. Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và ký ban hành theo quy định.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.10. Phê chuẩn Quy chế quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở nội dung Quy chế quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Người có thẩm quyền ký ban hành bản Quy chế quản trị BIDV theo quy định.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.11. Thông qua nội dung Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị BIDV quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV cho năm tài chính 2019 phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.12. Phê duyệt các giao dịch tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách Xã hội

Phê duyệt các giao dịch tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách Xã hội theo quy định tại Nghị định 78/2002/NĐ-CP, Thông tư 23/2013/TT-NHNN, Thông tư 41/2015/TT-NHNN có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BIDV ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất phù hợp với các quy định pháp luật.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.323.351.208 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.13. Thông qua nội dung miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022

a. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT BIDV của **ông Nguyễn Huy Tựa** kể từ ngày 01/11/2017 để ông Tựa nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

b. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT BIDV của **bà Lê Thị Kim Khuyên** kể từ ngày 01/04/2018 để bà Khuyên nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.301.344.460 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,34%; không tán thành là 12.457.418 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,37%; có ý kiến khác là 9.549.330 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,29%.

c. Bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017-2022

- Đại hội đã nghe Ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT. Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội.

- Đại hội đã nghe công bố sơ yếu lý lịch của ứng cử viên thành viên HĐQT. Sau đó Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT

- Đại hội đã nghe Ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017-2022.

Kết quả bầu bổ sung cụ thể như sau:

Ông Phạm Quang Tùng, số CMND 034071000042 là thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Tổng số phiếu bầu hợp lệ: 300 phiếu tương ứng với tổng số cổ phiếu bầu cử là 3.297.262.858 cổ phiếu, tỷ lệ bầu: 99,21%.

(Tỷ lệ % tính trên cơ sở tổng số cổ phần được quyền bầu cử)

5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua

Không có

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Biên bản này được lập vào hồi 17h30 ngày 21/04/2018 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản gửi UBCKNN, năm (05) bản lưu tại Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**TM.BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Phạm Danh Chương

**TM.BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Trần Anh Tuấn

